TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2023/HS-ST
Ngày 15-12-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Duyện.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Bích Hằng

Bà Hoàng Thị Thu Huyền.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Quỳnh Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Phạm Hương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2023/TLST-ST ngày 15 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Triệu Minh S (tên gọi khác: Không), sinh ngày 16 tháng 8 năm 1988 tại: Huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Văn N và con bà: Hà Thị A (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 05/9/2023, tạm giam từ ngày 08/9/2023 đến nay; có mặt.

Người chứng kiến: Ông Lương T, sinh năm 1968; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 05/9/2023, tổ công tác Công an huyện C làm nhiệm vụ tại khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong tay trái của nam thanh niên có 02 (hai) gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy, đối tượng khai nhận họ tên là Triệu Minh S, sinh năm 1988, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã H,

huyện V, tỉnh Lạng Sơn và 02 (hai) gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ bên trong chứa chất bột màu trắng nêu trên là ma túy Heroin. Tổ công tác đã đưa người và tang vật về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng phát hiện, thu giữ: 02 (hai) gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy.

Kết luận giám định số 921/KL-KTHS ngày 08/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,103 gam (đã trừ bì).

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Triệu Minh S khai nhận: Bản thân bị cáo nghiện ma túy Heroin từ năm 2015, khi có nhu cầu sử dụng bị cáo thường đến quanh khu vực thị trấn Đ nhờ những người nghiện (không biết tên, tuổi, địa chỉ) mua hộ ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 05/9/2023 do lên cơn nghiện ma túy, Triệu Minh S một mình đi bộ từ phòng trọ ở khu V, thị trấn Đ, huyện C, đến khu vực Gốc gạo thuộc khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn tìm mua nợ ma túy để sử dụng cho bản thân. Trong quá trình tìm mua ma túy thì Triệu Minh S gặp một người phụ nữ (không biết tên, tuổi, địa chỉ) qua nói chuyện thì biết người phụ nữ này có ma túy bán, Triệu Minh S hỏi mua nợ 02 (hai) gói ma túy, ban đầu người phụ nữ không đồng ý, nhưng do Triệu Minh S nài nỉ và lên cơn nghiện nên người phụ nữ đã bán nợ cho Triệu Minh S 02 (hai) gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và nhắc khi nào có tiền phải trả ngay. Triệu Minh S cầm 02 (hai) gói ma túy này trên tay trái và đi tìm nơi để sử dụng, trong quá trình tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo Triệu Minh S tại Gốc gạo thuộc khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 05/9/2023, do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào khác nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn không đủ cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ.

Cáo trạng số: 101/CT-VKS ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Minh S về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Triệu Minh S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn trình bày bản luận tội, phân tích tính chất mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích, phạm tội của bị cáo, xác định các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Khẳng định, Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Triệu Minh S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình

sự; xử phạt bị cáo Triệu Minh S mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, là người nghiện ma túy, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã qua giám định còn lại là 0,080 gam Heroine được đựng trong 01 (một) phong bì ghi chữ "Quả tang Triệu Minh S" (cũ), có chữ ký cùng tên của Giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng K tại phần giáp lai mới là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và 02 (hai) vỏ giấy (cũ).

Về án Phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp công quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng, giải thích hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Các quyết định, hành vi tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến ông Lương T. Tuy nhiên trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của ông Lương T. Xét thấy, việc vắng mặt của ông Lương T không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định: Hồi 15 giờ ngày 05/9/2023, tổ công tác Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang Triệu Minh S có hành vi tàng trữ trái phép 02 (hai) gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ bên trong chứa chất bột màu trắng, theo Kết luận giám định số 921/KL-KTHS ngày 08/9/2023 của Phòng K Công

an tỉnh L kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,103 gam (đã trừ bì), mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo Triệu Minh S là để sử dụng. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Triệu Minh S phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, có đủ khả năng để nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do bị cáo nghiện chất ma túy nên vẫn cố ý thực hiện. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước độc quyền quản lý, ma túy gây tổn hại về mặt kinh tế của gia đình và bản thân người sử dụng, gây hủy hoại sức khỏe của con người. Ma túy là nguyên nhân phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự, an ninh chính trị tại địa phương, gây nỗi bất bình trong quần chúng nhân dân. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh đúng theo pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Để quyết định mức án phù hợp ngoài việc xem xét về hành vi phạm tội nêu trên. Hội đồng xét xử còn xem xét, đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự; chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; chưa bị xử lý kỷ luật.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng"*. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là người lao động tự do thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị và là người nghiện ma túy. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử thấy: Đối với số ma túy đã qua giám định còn lại là 0,080 gam Heroine được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong ghi chữ "Quả tang Triệu Minh S" (cũ), có

chữ ký cùng tên của Giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng K tại phần giáp lai mới là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và 02 vỏ gói giấy (cũ) cần tịch thu, tiêu hủy.

[11] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo Triệu Minh S tại Gốc gạo thuộc khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 05/9/2023, do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào khác nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn không đủ cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về mức hình phạt của bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ xem xét và quyết định.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 132; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 293; Điều 331, Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Minh S phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Triệu Minh S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 05/9/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã qua giám định còn lại là 0,080 gam Heroine được đựng trong 01 (một) phong bì ghi chữ "Quả tang Triệu Minh S" (cũ), có chữ ký cùng tên của Giám định viên Hoàng Đình C, trợ

lý giám định và các hình dấu của Phòng K tại phần giáp lai mới và 02 (hai) vỏ gói giấy (cũ).

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Triệu Minh S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an H.Cao Lộc, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H.Cao Lộc, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đặng Thị Duyện